T012 BD 3 (81) 190-Q13-P13-Tranh Tài Kết Hôn-tt-Phật Bản Hạnh Tập

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP QUYỂN 13

Phẩm 13: TRANH TÀI KẾT HÔN (Phần 2)

Bấy giờ, Thái tử nói với nhà toán học lớn Át-thùy-na: –Các ông hãy lắng nghe, số vi trần trong một do-tuần có nhiều ít không nhất định. Số vi trần lần lần chứa đầy trong một a-sô-bà, như vậy lại có một na-do-tha, lại nữa, hai mươi trăm ngàn ức na-do-tha, sáu mươi ngàn ức, ba mươi hai ức, năm trăm ngàn, một trăm ngàn. Những số vi trần như vậy tính tổng cộng gồm đủ một do-tuần. Như vậy, theo thứ lớp tuần tự mà tính, thì do-tuần có lớn nhỏ không nhất định. Cõi Diêm-phù-đề này cao rộng ngang nhau bằng bảy ngàn do-tuần; cõi Tây Cù-da-ni rộng tám ngàn do-tuần; cõi Đông Phất-bà-đề rộng chín ngàn do-tuần; cõi Uất-đơn-việt rộng mười ngàn do-tuần. Đây là số do-tuần cõi Tam thiên đại thiên thế giới cao rộng như vậy. Căn cứ vào thứ lớp do-tuần lớn nhỏ khác nhau như vậy, ta có thể tính được hoặc bao nhiêu trăm do-tuần, hoặc bao nhiêu ngàn do-tuần, hoặc bao nhiêu trăm ngàn do-tuần. Lại tùy theo mỗi loại do-tuần có bao nhiêu số vi trần, tính tổng cộng có thể biết. Vì sao người ta không biết được số vi trần trong cõi Tam thiên đại thiên thế giới? Do vì con số này vượt lên trên tất cả con số thế gian, nên họ cho con số này không thể đếm được, không thể tính biết được. Nhà toán học lớn Át-thùy-na và tất cả các vị tôn tộc của dòng họ Thích vui mừng hớn hở tràn ngập châu thân không thể kềm chế được, họ cởi vô lượng vô biên chuỗi anh lạc và tất cả y phục, chỉ để lại trên thân một bộ, còn bao nhiêu đều đem hiến dâng cho Thái tử, đồng thời ca ngợi: –Hay thay! Hay thay! Sự hiểu biết của Thái tử quá cao xa. Trong các phép toán số theo thứ lớp như vậy, Thái tử lại là bậc Tối thắng, nghĩa là đối với tất cả sách toán số, trí hiểu biết của ngài quả là uyên thâm không ai sánh kịp. Các vị trong dòng họ Thích nói tiếp: –Chúng ta ngày nay đã biết Thái tử đối với tất cả sách toán số là người bậc nhất không ai sánh bằng, kế tiếp theo đây xin ngài thi môn võ nghệ bằng cách sử dụng các binh khí, để xem ai là người đứng nhất, ai là người trên hết. Lúc ấy các vị tôn tộc trong hoàng gia suy cử một đại thần trong dòng họ tên là Sa-ha Đề- bà giữ chức vụ chủ khảo cuộc thi võ, và nói với đại thần chủ khảo: –Đại đức tôn quý khéo dụng tâm xem trong số đồng tử, vị nào đứng đầu về môn võ thuật. Các môn thi gồm có: sử dụng vũ khí, nghe âm thanh, bắn xa, bắn trúng đích, và sức mạnh giương cung… Bấy giờ, nơi thí trường đồng tử A-nan-đà để một chiếc trống sắt cách xa hai Câu-lô-xá làm mục tiêu để bắn. Đồng tử Đề-bà-đạt-đa để một chiếc trống sắt cách xa bốn Câu-lô-xá làm mục tiêu bắn. Cho đến đồng tử Nan-đà để một chiếc trống sắt cách sáu Câu-lô-xá làm mục tiêu bắn. Vị đại thần họ Bà-tư-tra tên là Ma-ha Na-ma để một trống sắt cách xa tám Câu-lô-xá làm mục tiêu bắn. Tuần tự theo thứ lớp, mỗi đồng tử đều để trống sắt hoặc xa hoặc gần làm mục tiêu bắn. Còn Thái tử Tất-đạt-đa để chiếc trống sắt rất dày cách xa mười Câu-lô-xá làm mục tiêu bắn.

Lúc ấy đồng tử A-nan-đà trương cung bắn chiếc trống cách xa hai Câu-lô-xá, mũi tên vừa trúng mặt trống cách xa điểm đích và không xuyên qua được. Đồng tử Đề-bà-đạt-đa bắn chiếc trống sắt cách xa bốn Câu-lô-xá, mũi tên găm vào mặt trống mà không xuyên qua được. Đại thần Ma-ha Na-ma bắn chiếc trống sắt cách tám Câu-lô-xá, mũi tên cũng găm vào mặt trống nhưng cách đích không bao xa và cũng không xuyên qua được. Các đồng tử họ Thích, mỗi người đều để trống sắt hoặc xa hoặc gần làm mục tiêu bắn, các mũi tên của họ đều trúng mặt trống mà không xuyên qua được. Bấy giờ đến lượt Thái tử Tất-đạt-đa, khi sắp bắn có vị quan dâng chiếc cung cho Thái tử, Thái tử tiếp lấy, rồi dùng tay đè nhẹ thanh cung và kéo dây cung xem thử mạnh yếu thế nào, ngay khi đó cung bị gãy và dây bị đứt, nên Thái tử hỏi cả hội trường: –Ai biết trong nội thành này có chiếc cung nào tốt, đủ sức cho ta sử dụng khỏi phải giới hạn? Đại vương Tịnh Phạn hết sức vui mừng, liền đáp: –Hoàng gia mình có. Thái tử thưa: –Tâu Đại vương, ngài nói có, nay chiếc cung ấy ở đâu? Đại vương đáp: –Tổ phụ của Thái tử quý danh là Sư Tử Giáp. Ngài có một chiếc cung hiện giờ đang để nơi Thiên miếu, ngày đêm luôn luôn hương hoa thờ cúng. Nhưng chiếc cung này, tất cả quyến thuộc họ Thích trong nội thành không một ai trương được dây cung, huống nữa là trương ra để bắn. Thái tử thưa: –Xin Đại vương mau mau cho người đến thỉnh mang về đây. Liền sau đó có sứ giả mang chiếc cung đến, trước tiên trao cho các đồng tử hoàng gia, họ cầm lấy mà không một ai kéo dãn được dây cung, huống nữa là trương cung để bắn. Kế tiếp đó, đại thần Ma-ha Na-ma cố dốc toàn sức mạnh mà cũng không kéo dãn được dây cung, huống nữa là trương cung để bắn. Cuối cùng sứ giả mới dâng cho Thái tử. Thái tử cầm lấy chiếc cung, rồi an tọa trên đất thân không lay động, chỉ dùng một ít sức, tay trái cầm lấy thanh cung, tay mặt nắm lấy dây cung, các ngón tay vừa kéo nhẹ dây cung, phát ra âm thanh vang dội khắp cả thành Ca-tỳ-la, lúc ấy tất cả dân chúng nội thành đều kinh hãi, họ hỏi nhau: “Tiếng gì vậy?” Hoặc có kẻ nghe người khác nói lại: “Thái tử Tất-đạt-đa đang sử dụng chiếc cung của Tổ phụ Sư Tử Giáp, ngài vừa trương dây cung nên phát ra âm thanh như vậy.” Đại vương Tịnh Phạn thấy vậy, đem vô lượng vô biên bảo vật tặng cho Thái tử. Thái tử giương cung lên, tay phải cầm mũi tên dùng sức mạnh như thần, kéo dây cung đưa mũi tên đến giữa ngực rồi mới buông tay. Mũi tên vượt qua các chiếc trống của ba người: A-nan-đà, Đề-bà-đạt-đa và đại thần Ma-ha Na-ma, bay thẳng đến chiếc trống sắt cách mười Câu-lô-xá, xuyên qua cả hai mặt trống, rồi mũi tên biến mất trong hư không. Lúc ấy chư Thiên ở trên không trung nói kệ ca ngợi: Đấng Thiện Tối thắng ở cõi này, An tọa trên tòa Phật quá khứ, Ma-già-đà tất cả dân chúng, Nay thấy tài bắn tên tuyệt diệu. Sức trí tuệ lục độ viên thành, Các giặc thù thảy đều hàng phục, Ấm, Thiên ma, phiền não tiêu trừ Sẽ được nhân thường lạc ngã tịnh,

Chân thật đạo Bồ-đề bất thoái, Khổ sinh tử rễ kia dứt hẳn, Khổ già bệnh ưu sầu quét sạch, Trí nhiệm mầu chứng đắc Niết-bàn. Chư Thiên nói kệ xong, đem các loại hoa trời vi diệu rải trên mình Thái tử, rải rồi bỗng nhiên ẩn thân trong hư không. Lúc ấy chúa trời Đế Thích ở trong hư không, bắt lấy mũi tên Thái tử đem về cung trời Đao-lợi, ở đây đặt ngày lễ cho mũi tên, thường vào những ngày lễ chư Thiên nhóm họp dùng hương hoa cúng dường, cho đến nay chư Thiên còn ngày lễ mũi tên này. Bấy giờ mọi người thuộc dòng họ Thích lại nói: –Thái tử Tất-đạt-đa có tài bắn tên rất xa, đã vượt lên trên

tất cả mọi người, xin Thái tử thử bắn thân cây, xem tên nào xuyên qua được. Lúc ấy cách thí trường chẳng bao xa, bỗng nhiên xuất hiện hàng cây Đa-la. Trong số năm trăm đồng tử này, hoặc có người bắn một mũi tên xuyên qua được một thân cây Đa-la, hoặc có người bắn xuyên qua hai cây Đa-la, hoặc có người bắn xuyên qua ba cây Đa-la, hoặc có người bắn xuyên qua bốn cây Đa-la, hoặc có người bắn xuyên qua năm cây Đa-la. Lúc bấy giờ Thái tử cầm mũi tên bắn xuyên qua bảy cây Đa-la, mũi tên sau khi xuyên qua cây thứ bảy, lại chạm vào mặt đất gãy làm một trăm đoạn. Các vị trong dòng họ Thích lại làm hình con heo bằng sắt. Trong số các đồng tử có người bắn xuyên qua một con heo sắt, hoặc có người bắn mũi tên xuyên qua hai con, hoặc ba con, hoặc bốn con, hoặc năm con. Còn Thái tử cầm mũi tên bắn xuyên qua bảy con heo sắt, khi mũi tên xuyên qua con thứ bảy rồi găm sâu trong lòng đất, chỗ đất mũi tên găm vào phá thành cái giếng, cho đến ngày nay dân chúng còn gọi chỗ ấy là “Giếng mũi tên”. Quyến thuộc trong hoàng gia đặt bảy cái chum bằng sắt, rồi đựng đầy nước. Trong số các đồng tử có người dùng mũi tên đầu nung đỏ để bắn, mà mũi tên chỉ xuyên qua một chum, hoặc có đồng tử bắn xuyên qua hai chum, hay xuyên qua ba chum, hay xuyên qua bốn chum, cho đến xuyên qua năm chum. Còn tên lửa nung đỏ của Thái tử bắn một phát xuyên qua bảy chum sắt đầy nước; khi mũi tên qua khỏi chum thứ bảy, xuyên qua cánh rừng cây Đại-ba-la cách đó chẳng bao xa, khi mũi tên qua rồi rừng này liền thiêu hủy trong nháy mắt. Các vị quyến thuộc trong dòng họ Thích lại nói: –Đối với nghệ thuật bắn tên, Thái tử là người giỏi hơn tất cả. Nay lại xin tiếp tục thi chặt cây, mà chỉ được chặt một nhát. Trong số các đồng tử, có người tay cầm thanh kiếm chỉ đưa qua một nhát thì cây đứt làm hai đoạn, hoặc có người chặt một nhát ngã hai cây, hoặc ngã ba cây, hoặc ngã bốn cây, hoặc ngã năm cây. Đến lượt Thái tử tay cầm thanh kiếm chặt một nhát, thì bảy cây Đa-la đứt một lượt, bảy gốc cây Đa-la tuy đứt mà thân cây chưa ngã. Các đồng tử hoàng gia hô reo lên: –Thái tử không thể chặt đứt một cây nào cả! Liền khi ấy chư Thiên cõi trời Tịnh cư Sắc giới, hóa làm ngọn gió mạnh thổi ngã bảy cây Đa-la. Kế đến đồng tử Nan-đà ôm một bó trúc, mà ruột cây trúc đã luồn sẵn những thanh sắt, đến dâng lên trước mặt Thái tử. Thái tử thấy bó trúc rồi, không cho là trong ruột có sắt, nên không cần phải dùng sức mạnh, tay trái nắm lấy thanh gươm chặt một nhát bó trúc liền đứt làm hai, giống như cánh tay lực sĩ cầm thanh đao chặt một cây trúc hay chặt một mũi tên. Đúng như vậy! Đúng như vậy! Thái tử chặt bó thanh sắt được luồn trong cây trúc, cho là bó trúc, tay trái cầm thanh gươm để nhẹ, thanh gươm liền lướt qua bó thanh sắt. Bấy giờ các vị trong dòng họ Thích nói: –Thi chặt cây, Thái tử là người vượt lên trên hết. Bây giờ tiếp tục thi cỡi voi, với kỹ thuật nhảy lên nhào xuống, xem thử ai là người có tài năng. Trong số các đồng tử, có người từ trước

vòi voi nhảy vọt lên lưng, hoặc có đồng tử từ dưới chân nhảy vọt lên lưng, hoặc có đồng tử từ dưới đuôi nhảy vọt lên lưng. Trong khi đang nhảy lên có người tay cầm thiết bản to lớn, hoặc có người cầm thiết luân, hoặc có người cầm thiết bài, hoặc cầm dáo mác, trường kiếm. Tay tả cầm khí giới nhảy lên. Khi lên rồi tay phải tiếp lấy ném xuống đất. Còn Thái tử khi nhảy lên lưng voi, hoặc đứng hoặc chạy, hoặc hai chân khi thì đứng lên hai ngà, khi thì đạp trên đầu, tay tả nắm các khí cụ, hoặc thiết bản, hoặc thiết luân, hoặc thiết bài, hoặc dáo mác cho đến trường kiếm. Tay tả cầm lấy thì tay phải phóng

xuống đất, hay tay phải cầm lấy thì tay tả phóng xuống đất. Tất cả đồng tử trong hoàng gia không tài nào sánh kịp, lại nói: –Ta nay cùng nhau thi cỡi ngựa. Trong số các đồng tử, có người cầm mác hay cung tên, từ nơi một con ngựa nhảy qua cỡi con ngựa thứ hai, vừa cỡi vừa khai mác, múa kiếm, hoặc bắn tên điểm đích bằng vòng chiếc nhẫn, có người bắn trúng đích, có người bắn không trúng đích. Hoặc có đồng tử phóng mình qua hai con ngựa cỡi con thứ ba, cho đến bắn trúng đích hay bắn không trúng đích. Hoặc có đồng tử lao mình vượt qua ba con ngựa cỡi con ngựa thứ tư, bắn trúng đích hay không trúng đích. Hoặc có đồng tử lao mình qua bốn con ngựa, rồi cỡi con ngựa thứ năm, bắn trúng đích hay không trúng đích. Lúc bấy giờ Thái tử tay cầm mác, tay cầm cung tên, phóng mình qua sáu con ngựa, cỡi trên con ngựa thứ bảy, vừa cỡi vừa bắn tên cho đến mục tiêu bằng đầu sợi lông, sợi tóc đều trúng. Như vậy hoặc ở trên xe theo thứ lớp biểu diễn đủ các nghệ thuật, hoặc nhào trên hư không… nhẹ nhàng một cách tài tình. Hoặc thi âm thanh, hoặc thi ca múa, hoặc thi trào phúng, hoặc thi trò đùa hài hước, hoặc thi nhuộm y phục, hoặc thi nghề kim hoàn làm các đồ bằng ngọc quý giá… hoặc thi vẽ cảnh cây lá, hoặc thi hòa hợp các hương thơm, hoặc thi trò Bác dịch, hoặc thi trò: Xu bồ, vi kỳ, song lục, hoặc thi phóng lao, hoặc ném xa, nhảy vọt qua khỏi hầm… Tất cả các nghệ thuật như vậy đều biểu diễn một cách đầy đủ. Đối với tất cả các môn thi, Thái tử đều đứng nhất. Các vị trong dòng họ Thích nói: –Chúng ta ngày nay đều biết Thái tử đối với các nghề, người hoàn toàn đại thắng. Nay ta nên đấu sức với nhau, xem thử ai là người thắng cuộc. Lúc ấy Thái tử lui về ngồi một bên, còn các đồng tử sắp hai hàng song song cùng nhau đấu sức, theo thứ lớp như vậy có tất cả ba mươi hai ban. Đồng tử nào đấu xong lui về đứng nghỉ một bên. Kế đến đồng tử A-nan-đà bỗng nhiên đến đứng trước mặt Thái tử, định đấu sức với ngài, nhưng nhờ oai đức và thần lực Thái tử, ngài vừa đưa tay nắm lấy Nan-đà, Nan-đà không tài nào ngăn được, liền bị ngã nhào xuống đất. Tiếp đó đồng tử Đề-bà-đạt-đa tiến đến trước mặt Thái tử với cử chỉ đầy tự cao ngã mạn, vì chưa từng so sức với Thái tử lần nào. Nay cùng Thái tử đấu sức, ý muốn ngang hàng, rồi người giương thân dõng dạc lao mình chạy quanh thí trường, rồi chạy nhanh hướng về phía Thái tử, ý định lao mình vào đánh. Bấy giờ, Thái tử không hấp tấp cũng không chậm chạp, ngài từ từ dụng tâm, tay phải tóm lấy thân đồng tử Đề-bà-đạt-đa đưa lên cao khỏi mặt đất, đi chung quanh thí trường ba vòng, rồi xoay tròn thân Đề-bà-đạt-đa trên hư không; Ngài khởi lòng từ bi để hàng phục tâm cống cao ngã mạn của Đề-bà-đạt-đa, không muốn sát hại, nên Thái tử từ từ thả nhẹ Đề-bà-đạt-đa nằm trên mặt đất, để cho thân thể khỏi bị thương tích. Thái tử lại nói: –Chao ôi! Này tất cả các ông, ta chẳng cần đấu sức từng người một, tập trung tất cả các người cùng một lúc đến đấu với ta. Lúc ấy tất cả đồng tử sinh tâm kiêu mạn, nên cùng một lúc tất cả đồng tử vội vã chạy đến muốn đánh Thái tử, với những cú đấm chuẩn bị sẵn. Nhưng tất cả không sao đánh được dưới

oai đức và sức mạnh của Thái tử, họ không chống cự lại, đều té nhào xuống đất. Mọi người trong dòng họ Thích đều lấy làm ngạc nhiên, nói với nhau: –Ít có thay! Ít có thay! Từ sinh ra cho đến ngày nay Thái tử chưa từng học tập bao giờ, mà nay lại thể hiện đủ các thứ tài nghệ như vậy. Lúc ấy tất cả khán giả trong thí trường, thấy sự việc chưa từng có như vậy, đồng thanh hô to: –Hoan hô! Hoan hô! Hoặc la lên nhiều âm thanh

vang dội, đồng thời tung chuỗi anh lạc và y phục cùng nhau vui mừng. Lúc ấy, vô lượng chư Thiên trên hư không, đồng thinh nói kệ ca ngợi: Các thế giới khắp cả mười phương, Có bao nhiêu dũng sĩ anh hùng, Sức mỗi người đều như Điều-đạt, Chẳng sánh bằng sợi lông Thái tử, Đức Vĩ nhân oai lực vô biên, Vung cánh tay đụng nhằm đều ngã, Sức oai thần Thánh giả không lường. Làm thế nào các ông sánh lại, Ví như núi Tu-di sừng sững, Cùng Thiết vi lớn nhỏ vững bền. Với mười phương núi non tất cả, Ngài đụng vào biến thành tro bụi, Chất sắt cứng cùng ngọc Kim cương, Cho đến cả bao nhiêu ngọc quý, Gặp sức ngài thảy đều tan nát, Huống đánh nhằm đồng tử các ông. Chư Thiên nói kệ rồi, lại đem đủ các thứ hoa rải trên mình Thái tử, rồi liền lập tức ẩn thân biến mất trong hư không. Như vậy đối với tất cả các kỹ nghệ, theo thứ tự đã so tài, Thái tử đều chiến thắng vượt lên trên tất cả. Lúc ấy Đại vương Tịnh Phạn mới biết bao nhiêu kỹ năng của Thái tử đều thắng vượt lên trên tất cả mọi người, tự mắt mình trông thấy, tâm mình chứng biết, nên vui mừng hớn hở tràn ngập châu thân, vô cùng thỏa mãn không thể kềm chế được. Vì lòng tôn kính, liền ra lệnh cho người về nội cung, dùng chuỗi anh lạc trang trí bạch tượng thật trang nghiêm, mọi việc phải chu đáo, và Đại vương nói: –Bạch tượng này để đưa Thái tử, đứa con yêu quý của ta về hoàng cung. Đại bạch tượng để rước Thái tử về nội thành, khi ra cửa thành gặp đồng tử Đề-bà-đạt-đa từ ngoài thành trở về, thấy bạch tượng trang nghiêm, liền hỏi kẻ quản tượng: –Voi này sẽ đem cho ai và sẽ đi về đâu? Kẻ quản tượng trả lời: –Bạch tượng này ra khỏi thành để đón Thái tử về nội cung. Lúc ấy Đề-bà-đạt-đa tỏ vẻ mình thuộc dòng hào tộc tôn quý, hết sức ngã mạn, lại ỷ vào sức mạnh của mình, nên ngang dọc tự thị không kiêng nể một ai, lại thêm tánh đố kỵ với Thái tử, nên đồng tử ở phía trước cách voi chẳng bao xa, chạy đến tay trái nắm lấy vòi, tay phải đập vào trán voi, rồi quật mạnh, voi liền té nhào lăn trên đất ba vòng rồi tắt thở. Thây voi to lớn nằm lấp cả cửa thành, cản trở người qua lại, ra vào chẳng được, nên trên đường lần lần

chật ních cả người. Điều-đạt qua rồi, tiếp theo sau là đồng tử Nan-đà muốn bước vào thành, thấy bạch tượng chết nằm ngay ngang cửa, thây voi to lớn bít cả lối đi, dân chúng qua lại không được, đồng tử liền hỏi các người chung quanh, ai gây ra sự việc thế này? Đám đông người đáp: –Bẩm đồng tử, đại bạch tượng này bị đồng tử Đề-bà-đạt-đa giết chết, người dùng tay trái nắm vòi, tay phải đập vào trán, quật mạnh voi liền té nhào lăn xuống đất ba vòng rồi tắt thở. Nan-đà suy nghĩ: "Đồng tử Đề-bà-đạt-đa thử sức mạnh mình, đã làm cho bạch tượng chết. Nhưng xác voi quá to lớn, chảy nước làm nhơ nhớp cửa thành, cản trở người qua lại, nên đồng tử dùng tay phải nắm lấy đuôi voi kéo tới cách xa cửa thành chừng độ bảy bước." Đi tiếp sau Nan-đà là Thái tử Tất-đạt-đa. Khi vào gần cửa thành, Thái tử thấy bạch tượng chết nằm trước cửa thành, ngài hỏi người đi đường: –Ai giết con bạch tượng này? Người đi đường đáp: –Đồng tử Đề-bà-đạt-đa đập vào trán... voi chết. Thái tử lại hỏi: –Còn ai kéo voi ra khỏi cửa thành? Các người đều đáp: –Đồng tử Nan-đà dùng tay phải nắm lấy đuôi voi kéo khỏi cửa thành chừng khoảng bảy bước. Thái tử nói: –Hay thay! Nan-đà, người làm điều phước thiện. Rồi Thái tử suy nghĩ: "Hai đồng tử tuy đã thi thố sức lực của mình, nay thân voi quá to lớn, sau khi tan ra mùi hôi thối bay vào làm ô nhiễm thành này." Suy nghĩ như vậy rồi, tay tả nhấc thân voi, tay hữu đỡ phía dưới thân, đưa thân voi lên

cao ném ra ngoài thành, vượt qua bảy lớp thành lũy, xác voi rớt xuống cách thành chừng khoảng một Câu-lô-xá, chỗ đất thân voi rớt xuống phá thành một hầm lớn. Cho đến ngày nay, dân địa phương còn tương truyền gọi trũng đất này là "hầm voi rớt", tức do tích này mà ra vậy. Lúc ấy có vô lượng vô biên trăm ngàn dân chúng đồng thanh xướng lên: –Ít có thay! Ít có thay! Sự việc như thế này thật hết sức kỳ lạ. Mỗi người đều nói: –Hay thay! Hay thay! Đại nhân lực sĩ thật là kỳ lạ ít có ở đời, chưa từng thấy nghe. Rồi nói kệ ca ngợi: Điều-đạt quật chết bạch tượng rồi, Nan Đà kéo khỏi thành bảy bước, Thái tử tay nâng bổng trên không, Như cầm hòn đất ném ngoài thành. Đại thần Ma-ha Na-ma thấy Thái tử đầy đủ tài năng trí tuệ, đối với tất cả các môn văn chương, võ nghệ, kỹ thuật… đều là người chiến thắng vượt lên trên thiên hạ, liền thưa Thái tử: –Xin Thái tử nhận sự sám hối của tôi, vì trước đây tôi đã cho Thái tử là kẻ không có tài năng thiện xảo, đối với các nghề đều không biết, khiến tâm tôi nghi ngờ không gả con gái, giờ này tôi đã thấu rõ, mong ngài cùng con gái tôi kết nghĩa trăm năm. Rồi Thái tử chọn ngày lành tháng tốt, cho người lấy của riêng sắm sửa một cách chu đáo, dùng oai quyền thế lực của một Đại vương để nghinh rước nàng Da-du-đà-la, Thái tử dùng chuỗi anh lạc trang sức trên thân cùng với năm trăm thể nữ tùy tùng rước nàng về nội cung, cùng nhau vui chơi hưởng thú ngũ dục.

Do vậy có kệ nói: Da-du là con gái đại thần, Tiếng trùm cả nước xa gần biết, Thái tử chọn ngày cưới làm vợ. Nghinh rước về triều nơi cung điện, Thái tử cùng nàng hưởng lạc thú, Mải mê dong ruổi nào biết chán, Vui cùng Xá-chi đại phu nhân. Một hôm nọ, sau khi Đức Thế Tôn thành đạo, Tôn giả Ưu-đà-di bạch Phật: –Thưa Thế Tôn Như Lai, tại sao thuở trước Thái tử còn tại triều, khi muốn cưới nàng Da- du-đà-la làm vợ, không dùng thế lực của một nhà vua, hay thế lực của một dòng họ cao sang, không dùng thế lực giàu sang phú quý, không dùng hình dung tuấn tú sắc diện khôi ngô mà cưới nàng, lại chỉ thi thố tài năng trong các kỹ nghệ mà cưới nàng làm vợ? Đức Thế Tôn bảo Ưu-đà-di: –Này Tôn giả Ưu-đà-di, ông phải chú tâm lắng nghe, chẳng chỉ một đời này ta cưới nàng Da-du-đà-la không dùng thế lực của một dòng họ vua chúa đầy quyền uy cao sang, cho đến không dùng hình dung tuấn tú khôi ngô để cưới nàng, mà chỉ dùng tài năng trong các kỹ nghệ để cưới nàng, cho đến thuở xưa cũng vậy. Tôn giả Ưu-đà-di thưa: –Bạch Đức Thế Tôn, việc này như thế nào? Xin Ngài nói cho con nghe. Đức Phật bảo Tôn giả Ưu-đà-di: –Này Tôn giả, Ta nhớ thuở quá khứ trải qua vô lượng kiếp, lúc ấy tại nước Ba-la-nại, có một thợ rèn rất tinh xảo. Người có một đứa con gái dung nhan khả ái, thân hình đoan chánh, khuôn mặt đầy đặn, trong thế gian ít có người thứ hai, rất được nhiều người yêu mến. Cùng thuở ấy tại thành Ba-la-nại có một trưởng giả, sinh hạ một đồng tử hình dung đẹp đẽ khả ái như nàng con gái nói ở trên không khác. Một hôm, con trai trưởng giả tình cờ bắt gặp nàng con gái của người thợ rèn từ bên trong cửa sổ trên lầu cao, đưa mắt ra ngoài ngắm nhìn phong cảnh, chàng công tử thấy rồi đem tâm yêu mến, trong tâm chàng luôn luôn mang hình bóng của nàng, nên vội vã trở về nhà thưa cùng cha mẹ: –Kính thưa song thân, người thợ rèn tài giỏi kia có người con gái, con đem tâm thương mến muốn cưới nàng ta về làm vợ. Vợ chồng trưởng giả đáp: –Nay con không nên cưới con gái của người thợ rèn, vì làm như thế ô nhục gia môn của ta. Cha mẹ sẽ tìm một tiểu thơ của một trưởng giả, của một đại thần

hay của một cư sĩ khác, cưới làm vợ cho con. Chàng ta trả lời: –Con quyết định không cưới con gái của các nhà đó về làm vợ, ý con chỉ muốn cưới con gái nhà thợ rèn; nếu không cưới được nàng ta làm vợ, con chắc phải tự tử kết liễu cuộc đời không cần phải sống. Lúc bấy giờ vợ chồng trưởng giả hết sức lo rầu, sợ đứa con yêu quý tự sát, liền cho sứ giả mời người thợ rèn đến nhà, rồi nói: –Ta nghe người có đứa con gái, nay có thể gả về làm vợ con trai ta chăng? Bác thợ rèn đáp: –Thưa ông bà trưởng giả, nay tôi không đồng ý cho con gái tôi kết hôn với kẻ trong tay

không nghề nghiệp. Ông bà trưởng giả lại đáp: –Nhân giả sẽ chọn người giỏi tài nghệ gì để phối hợp hôn nhân, mà chẳng lo sợ con gái mình cơ hàn khổ sở thiếu thốn áo cơm hay sao? Thợ rèn lại đáp: –Tuy biết như vậy, nhưng nay tôi chỉ muốn tìm người đồng nghiệp. Nếu chàng trai nào có nghề nghiệp tài giỏi, tôi sẽ gả con gái, giả sử người này không giàu có của cải, tôi chỉ trọng tài giỏi nghề nghiệp, tùy theo khả năng họ sắm sửa, tôi liền gả con gái cho họ. Ông bà trưởng giả nghe nói như vậy, đem mọi việc như trên nói lại cho con mình nghe. Nhưng lúc ấy con trai trưởng giả đã cùng nàng con gái kia tâm ý hòa hợp, lại thêm chàng giỏi công nghệ, chuyên tâm chú ý, có tài làm kim. Rồi một hôm chàng ta chế tạo nhiều cây kim, dùng dầu mỡ đánh bóng, sáng láng hết sức đẹp đẽ, gom các kim thành một bó lớn đựng trong ống tre, mang đến nhà thợ rèn tài giỏi kia, khi chàng đến gần cổng làng, đứng nơi đầu đường rao kệ bán kim. Kệ rằng: Không nhám, sắt trơn láng, Đánh bóng ánh trong sạch. Sản phẩm người thợ khéo, Có ai mua kim này? Lúc ấy nàng con gái của bác thợ rèn kia, đang ở bên trong cửa sổ trên lầu cao, nghe con Trưởng giả rao kệ bán kim, nàng ứng khẩu thành kệ đáp: Quái lạ! Kẻ điên cuồng, Người thật không tâm ý, Bỗng nhiên đến thợ rèn, Mà rao muốn bán kim. Con trưởng giả nói kệ đáp: Mỹ nhân thật dễ thương, Ta thật chẳng điên cuồng, Ta thật người xảo trí, Có tài làm kim tốt. Cha nàng đến gặp ta, Hiểu rõ việc thế này, Chắc nàng làm vợ ta, Lại đưa vô lượng của. Nàng con gái của người thợ rèn tài giỏi, nghe chàng ta nói như vậy, vội vã đến trước cha mẹ thưa: –Thưa cha mẹ, con vừa nghe bên ngoài có người to tiếng rao kệ bán kim... như trên, muốn đến gặp cha mẹ trình bày nghệ thuật làm kim tinh xảo. Vợ chồng thợ rèn tài giỏi lập tức cho người kêu người bán kim đến, khi vào đến nơi, ông ta hỏi: –Tốt thay! Này đồng tử, người thật biết rành nghề làm kim phải không? Đồng tử đáp: –Thưa hai bác, con có thể làm được. Thợ rèn lại hỏi:

–Ông cho ta xem kim thử thế nào? Đồng tử trút từ nơi ống tre ra một cây đưa cho thợ thiếc và nói: –Xin bác xem nào! Thợ rèn thấy kim, liền khen ngợi: –Hay thay! Đồng tử, người có tài làm kim, có tài khoan lỗ. Đồng tử nói với người thợ rèn: –Thưa bác, có loại kim khác không phải như kim lấy ra từ ống tre, nó tốt hơn kim ấy nhiều. Đồng tử liền đưa ra một cây kim khác cho thợ rèn xem, thợ rèn xem rồi lại ca ngợi: –Có tài khoan trôn kim rất tốt. Đồng tử lại nói: –Thưa bác cây này chưa tốt, còn có cây khác tốt hơn. Lần thứ ba này đồng tử lại đưa ra một cây kim khác cho người thợ rèn. Người thợ rèn cũng như bao lần trước dùng lời tốt đẹp ca ngợi: –Có tài khoan trôn kim rất tốt. Đồng tử lại nói: –Thưa bác, cây kim đó chưa phải cây kim tinh xảo, lại có một cây khác tốt hơn. Lần thứ tư đồng tử lại đưa một cây kim khác cho thợ rèn xem. Người thợ rèn xem rồi dùng lời khen ngợi: –Rất khéo chế tạo! Có tài khoan lỗ hết sức tốt đẹp. Đồng tử lại nói: –Thưa bác, cây kim đó cũng chưa phải là cây kim tốt. Rồi đồng tử lại đưa một cây khác

cho thợ rèn xem. Người thợ rèn xem rồi, lại dùng lời khen ngợi: –Chế tạo rất khéo, trôn kim rất tinh vi. Đồng tử lại nói: –Thưa bác, kim đó chưa phải sản phẩm tuyệt hảo. Rồi đồng tử lại đưa ra cây kim thứ sáu cho thợ rèn xem. Người thợ rèn xem rồi, lại khen: –Đây mới thật là cây kim tối hảo, tối diệu, trôn kim hết sức sắc sảo. Đồng tử gom tất cả các cây kim để theo từng loại trên bàn tay, rồi bỏ vào trong nước mà kim đều nổi. Người thợ rèn thấy việc hy hữu, chưa từng thấy, chưa từng nghe như vậy, vui mừng hớn hở. Rồi nói kệ khen đồng tử: Ta chưa từng nghe thấy, Khéo tạo kim như vậy. Nay đem tâm hoan hỷ, Gả con gái cho người. Lúc ấy Đức Phật bảo Tôn giả Ưu-đà-di: –Này Tôn giả phải biết, con trai Trưởng giả thuở ấy là thân ta ngày nay; con gái của thợ rèn tài giỏi ấy nay là nàng Da-du-đà-la. Ngay lúc ấy ta cưới nàng làm vợ không dùng thế lực nhà tôn quý, cũng không dùng thế lực dòng họ cao sang, cho đến cũng không dùng hình dung đoan trang tuấn tú, chỉ kiểm tra tài khéo léo mà được vợ. Ngày nay cũng lại như vậy, đối với Da-du-đà-la, ta cũng không dùng dòng họ tôn quý hay dung nhan tuấn tú khôi ngô; chỉ dùng việc tranh tài kỹ nghệ mà được nàng.

Phẩm 14: MẶC THƯỜNG PHỤC ĐƯỢC VỢ (Phần 1)

Thuở ấy, tất cả các đồng tử trong dòng họ Thích hình dung tuấn tú đoan trang, đẹp đẽ lạ thường rất dễ yêu mến, thế gian ít ai sánh bằng, mọi người nhìn không biết chán. Tất cả đều tinh thông kỹ thuật không ai sánh lại. Những môn đó là kinh thư, hội họa, kế toán, điêu khắc, nghe tiếng, các môn bắn giỏi... Tất cả đều hiểu biết rành rẽ, trí tuệ xảo thuật, thông minh sáng suốt. Trong số các đồng tử này, Thái tử Tất-đạt-đa là người đứng nhất. Đồng tử Nan-đà là người thứ hai và thứ ba là Đề-bà-đạt-đa. Chỉ có ba người này, ngoài ra không ai hơn được. Khi ấy trong thành Ca-tỳ-la, có một đại thần họ Đàn-đồ tên là Ba-ni, vị đại thần này hết sức giàu có, rất nhiều bảy báu, ngũ cốc, tiền bạc lụa là, tài sản đầy dẫy chất đầy như núi, đúng như pháp mà được, không do sự mưu cầu phi nghĩa. Người vật, tôi trai tớ gái, sứ giả lo việc ngoại giao, kẻ nội gia lo quản thủ, nào trâu ngựa voi dê, tất cả mọi thứ đều dư dật, lại có vô lượng vô biên vàng bạc, lưu ly, ma-ni, trân châu, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách. Tất cả những vật như vậy đều theo ý muốn, không thiếu một thứ gì. Khung cảnh trang trí trong nhà giống như cung điện Tỳ-sa-môn không khác. Thuở ấy đại thần có một tiểu thư tên là Cù-đà-di, dung nhan đoan chánh khả ái, dáng người không cao không thấp, không mập không gầy, làn da không đen không trắng, không thô kệch, không mảnh khảnh, tuổi đang độ thanh xuân, được xem như quốc bảo. Đại vương Tịnh Phạn biết đại thần Đàn-đồ-ba-ni thuộc dòng họ Thích ở trong nước của mình, có một tiểu thư quốc sắc như vậy. Nhà vua biết rồi, chọn ngày lành tháng tốt ra lệnh các Quốc sư Bà-la-môn làm sứ giả đến nhà đại thần Ba-ni nói như thế này: “Trẫm nghe đại thần có một tiểu thơ, tên là Cù-đà-di, ngày nay tiểu thơ có thể cùng Thái tử trẫm kết nghĩa phu thê”. Lúc ấy phụ thân của Nan-đà cũng nghe đại thần Đàn-đồ-ba-ni có người con gái rất đẹp, mà Đại vương muốn hỏi làm vợ cho Thái tử Tất-đạt-đa. Ông nghe như vậy, nhưng cũng cho người đến nói với đại thần Đàn-đồ-ba-ni: “Cù-đà-di con gái của đại thần, có thể cùng Nan-đà con trai của ta kết nghĩa trăm năm. Nếu đại thần không đồng ý, ta quyết sẽ làm cho ông bị tổn hại.” Đồng tử Đề-bà-đạt-đa cũng nghe đại thần Đàn-đồ-ba-ni có người con gái sắp làm vợ Thái tử Tất-đạt-đa. Tuy biết vậy vẫn cho sứ giả đến nhà đại thần Đàn-đồ nói: “Nàng

Cù-đà-di con gái của đại thần, nay có thể kết hôn với ta, nếu đại thần không gả, ta sẽ gây đại họa cho người.” Khi ấy đại thần Đàn-đồ-ba-ni suy nghĩ: “Ba đồng tử họ Thích đều khôi ngô tuấn tú đẹp đẽ khả ái vô song, văn võ song toàn, đối với các kỹ năng đều tinh xảo, mà Thái tử Tất- đạt-đa là người đứng thứ nhất, kế đến là Nan-đà và thứ ba là Đề-bà-đạt-đa. Ta chỉ có một đứa con gái, nay nếu gả cho Thái tử, thì ta sẽ bị hai đồng tử kia oán thù; nếu gả cho Nan -đà thì ta sẽ bị Thái tử và Đề-bà-đạt-đa hiềm khích; còn nếu gả cho Đề-bà-đạt-đa, thì ta sẽ bị Thái tử và Nan-đà gây điều oan nghiệt!” Đại thần ôm lòng ưu sầu áo não, sắc mặt chẳng vui, ngồi yên tư duy tự nghĩ, ta phải giải quyết bằng cách nào đây! Nàng Cù-đà-di thấy cha mình ngồi lặng thinh trông vẻ thiểu não, nàng bước đến gần bên đại thần thưa: –Ôi! Vì cớ gì hôm nay trông cha không được vui, ngồi có vẻ ưu sầu? Đại thần đáp: –Cù-đà-di con gái yêu quý của cha, con không nên hỏi việc này, vì chẳng phải việc con cần biết.

Nàng lại hỏi lần thứ hai. Đại thần cũng trả lời: –Chẳng phải việc con cần biết. Nàng lại hỏi lần thứ ba, cho đến lặp lại lời hỏi đến lần thứ tư, rồi nàng tiếp tục thưa: –Cha ơi! Xin cha nói cho con biết, chẳng nên giấu con. Lúc ấy đại thần Đàn-đồ-ba-ni vì sự ân cần nài nỉ, hỏi đến lần thứ tư của con gái mình, nên ông ta nói: –Này Cù-đà-di, con đã hỏi cha ba lần, nay đến lần thứ tư, con phải lắng nghe, ta sẽ nói cho con biết: “Ngày nay Đại vương Tịnh Phạn sai sứ đến nói: ‘ Trẫm nghe đại thần có một tiểu thơ, có thể cùng Thái tử trẫm kết nghĩa phu thê ’. “Rồi sau đó đồng tử Nan-đà cũng sai sứ đến nói: ‘Cù-đà-di con gái của đại thần, có thể cùng ta kết nghĩa trăm năm, nếu đại thần không đồng ý, ta sẽ làm cho người tổn hại.’ “Cuối cùng đến đồng tử Đề-bà-đạt-đa cũng cho sứ đến nói: ‘Nàng Cù-đà-di con gái của đại thần, nay có thể kết hôn với ta, nếu đại thần không gả, ta sẽ gây đại họa cho người.’ “Ba sứ giả đều yêu cầu con làm vợ cho chủ họ, cha nghe qua hết sức buồn rầu và suy nghĩ: ‘Nếu gả con cho Thái tử, thì hai đồng tử kia oán thù…cho nên cha ngồi yên buồn rầu suy nghĩ.’” Nàng Cù-đà-di thưa với cha: –Thôi, không có gì cha phải sầu não, con sẽ dùng trí tuệ xử lý việc này, sẽ chắc chắn chọn một người làm chồng con. Tuy nhiên cha phải dễ dãi cho con được tự do trong việc chọn lựa người bạn đường trăm năm của con. Đại thần Đàn-đồ-ba-ni nghe con mình nói như vậy, nên trước tiên tâu lên cho nhà vua biết, rồi sau đó mới ở nơi đầu đường ngã tư trong thành Ca-tỳ-la, đại thần tay rung chuông, miệng cáo bạch: –Kể từ nay cho đến ngày thứ bảy, có người con gái tên là Cù-đà-di thuộc dòng họ Thích, muốn tìm người bạn đời, vậy xin loan báo cho tất cả thanh niên khắp nội thành, ai muốn cưới nàng làm vợ, mãn ngày thứ sáu bước sang ngày thứ bảy, hãy tề tựu về trước cửa cung. Được tin này qua ngày thứ bảy, năm trăm đồng tử Thích chủng, mà Thái tử Tất-đạt-đa là người đứng đầu, đều vân tập nơi cửa cung. Lúc này Đại vương Tịnh Phạn cùng các vị đại thần kỳ cựu trong hoàng gia cùng với vô số dân chúng, nam nữ lão ấu, đều tề tựu trước cung điện nhà vua. Khi ấy những kẻ hầu hạ Thái tử cùng với những người hầu hạ các đồng tử khác, cùng ngắm sắc đẹp nàng Cù-đà-di, họ thảo luận với nhau, không biết nàng sẽ chọn đồng tử nào làm chồng. Ngày thứ sáu đã qua, bước sang rạng ngày thứ bảy, tiểu thư Cù-đà-di tờ mờ sáng dùng nước trong sạch tắm gội, rồi dùng các thứ hương vi diệu thoa lên thân với y phục nhiều màu sắc tuyệt đẹp, với các chuỗi anh lạc và các tràng hoa thơm trang điểm trên thân, nàng đem theo nhiều tỳ nữ hầu hạ hai bên, lại có nhũ mẫu

và các vị cung giám có trách nhiệm hướng dẫn, theo thứ lớp trước sau chậm rãi tiến vào cửa cung. Còn đồng tử Nan-đà và Đề-bà-đạt-đa, đều là bậc đứng đầu trong năm trăm đồng tử hoàng gia, cả hai sáng sớm ngày thứ bảy dùng nước nóng hương thơm tắm rửa, thoa vào mình bằng các loại dầu thơm, cũng như nàng Cù-đà-di nói ở trên. Chỉ có một mình Thái tử Tất-đạt-đa không trang sức, ăn mặc bình thường, chỉ đeo vòng tai và ba tràng hoa bằng vàng trang điểm trên đầu. Lúc ấy nhũ mẫu hỏi nàng Cù-đà-di:

–Con muốn chọn đồng tử nào làm chồng? Cù-đà-di tuần tự đưa mắt quán sát một lượt năm trăm đồng tử, rồi trả lời: –Thưa mẹ, mẹ phải biết các đồng tử này có rất nhiều chuỗi anh lạc trang điểm trên thân, giống như phụ nữ. Theo ý nữ nhân của con thì người thanh niên trang điểm như vậy là tướng khiếp nhược, không phải tướng đại trượng phu của nam nhi; đây là kiểu phục sức lộng lẫy của phụ nữ để mê hoặc đàn ông. Bậc nam nhi không cần trang điểm trên thân như vậy, tướng đại trượng phu có đồ phục sức của nó. Thân Thái tử Tất-đạt-đa tự có oai quang không cần dùng chuỗi anh lạc tô điểm, chẳng cần dùng vật bên ngoài trang điểm dung nhan, nội thân tự nhiên đầy đủ vẻ tướng đại trượng phu, ý con muốn chọn Thái tử Tất-đạt-đa làm chồng. Lúc ấy tay mặt của nàng Cù-đà-di cầm tràng hoa Tu-ma-na đi qua một vòng trước mặt đại chúng, rồi cuối cùng nàng hướng về Thái tử Tất-đạt-đa, đến nơi nàng đứng nghiêm chỉnh, hai tay kính cẩn nâng tràng hoa từ từ đeo vào cổ Thái tử, rồi đưa tay choàng lấy cổ mà nói: Này Thái tử Tất-đạt-đa, ngày nay thiếp cầu Thái tử làm người bạn trăm năm. Thái tử đáp: –Đúng như vậy! Đúng như vậy! Như lời nàng vừa nói! Rồi Thái tử lấy một tràng hoa Tu- ma-na đeo vào cổ Cù-đà-di và nói: Ta nay nhận nàng làm vợ, nàng nay nên làm vợ ta. Khi ấy Đại vương Tịnh Phạn thấy việc hy hữu như vậy, rồi vui mừng hớn hở tràn ngập tâm can, không thể chế ngự được. Bấy giờ vô số người yêu mến Thái tử ở trong đại chúng, hoặc nhảy tung lên cao, hoặc đứng co một chân xoay tròn, hoặc tung chuỗi ngọc hay áo mão, ca múa vui vẻ, đều cao giọng xướng lớn tiếng: Hoan hô! Hoan hô! Còn năm trăm đồng tử kia cùng quyến thuộc hầu hạ của họ, xúm xít cùng nhau với vẻ mặt thiểu não âu sầu, không một ai có vẻ mặt tươi vui, họ cúi đầu hổ thẹn, ôm lấy tâm tư chán nản giải tán ra về. Lúc ấy Thái tử Tất-đạt-đa hết sức toại ý, có bao nhiêu của cải ngọc ngà quý báu, cùng bao nhiêu mỹ phẩm khác, đều sắp đặt đầy đủ để làm sính lễ. Lại dùng rất nhiều chuỗi anh lạc tuyệt vời trang điểm cho Cù-đà-di, rồi cho năm trăm thể nữ hầu hạ chung quanh để rước nàng vào nội cung, cùng nhau mặc tình thọ hưởng thú vui.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.